

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 1304/BC-TCTBDATHHMN ngày 21 tháng 6 năm 2021
của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch.

Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam được Nhà nước giao nhiệm vụ quản lý vùng biển từ phía Nam cây đèn biển Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi vào đến hết vùng biển tỉnh Kiên Giang với 53 đèn hải đăng, 24 tuyến luồng; thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ dẫn tàu biển ra vào các cảng, khu neo đậu tàu, khu chuyển tải đối với tuyến dẫn tàu bắt buộc, thực hiện công tác trực vớt cứu hộ. Đến thời điểm hiện tại Tổng công ty có 06 đơn vị hạch toán phụ thuộc, 05 Công ty TNHH MTV do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ hoạt động trong lĩnh vực công ích hoa tiêu hàng hải, 01 Công ty con do Công ty mẹ nắm quyền chi phối hoạt động trong lĩnh vực thiết bị báo hiệu hàng hải, 02 Công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực trực vớt cứu hộ và gia công đóng mới, sửa chữa phao báo hiệu hàng hải và phương tiện thủy, Các Công ty con và Công ty liên kết đều hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Trụ sở văn phòng làm việc của Tổng công ty và các đơn vị thành viên đặt ở các tỉnh, thành phố Hà Nội, Khánh Hòa, Bình Định, Bà Rịa-Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh và Cần Thơ.

Ngoài ra, là Tổng công ty được giao quản lý, vận hành các trạm đèn trên khu vực Quần đảo Trường Sa, địa bàn đặc biệt khó khăn, xa xôi, hẻo lánh, hiện có nhiều quốc gia trong khu vực cùng tuyên bố chủ quyền; nên ngoài chức năng hỗ trợ tàu thuyền hành hải an toàn trên khu vực, các cây đèn biển tại đây là những công trình dân sự trên biển, tạo thành những cột mốc hết sức quan trọng để xác định đường cơ sở trên biển, khẳng định chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc ta đối với Quần đảo này.

Đối với các nhiệm vụ Bộ Giao thông vận tải giao, Tổng công ty đều triển khai thực hiện tốt, từ công tác vận hành hệ thống báo hiệu đèn biển, luồng tàu biển, dịch vụ dẫn tàu ra vào cảng, trực vớt cứu hộ trên biển đến công tác nạo vét duy tu các tuyến luồng hàng hải, khảo sát thực hiện thông báo hàng hải, xây dựng các công trình hàng hải, bảo đảm cho tàu thuyền ra vào an toàn cả ngày đêm, không để xảy ra cố hàng hải nào xảy ra do lỗi của báo hiệu hàng hải, lỗi của Hoa tiêu dẫn tàu,...

Tổng công ty luôn tìm mọi biện pháp khắc phục những khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đời sống CB-CNV được bảo đảm, thu nhập ổn định.



✍

b) Thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi**

Đảng Ủy Tổng công ty, Hội đồng thành viên, tập thể Ban điều hành và NLĐ trong Tổng công ty đã đoàn kết, giữ vững ổn định về mọi mặt, cùng nhau phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được Nhà nước giao.

Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ, giúp đỡ và tạo điều kiện của các ngành, các cấp, các cơ quan hữu quan từ Trung ương tới địa phương, đặc biệt là của Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, Ủy ban tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và UBND TP.Vũng Tàu cùng các địa phương nơi Tổng công ty đóng trụ sở. Đây là điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành BĐHH, thực hiện thành công chiến lược phát triển kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, an ninh quốc phòng trên biển của Đảng và Chính phủ đã đề ra, tạo động lực cho quá trình hội nhập kinh tế Quốc tế nhanh chóng của Tổng công ty.

Đội ngũ NLĐ luôn cố gắng học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, yêu ngành, yêu nghề. Người lao động có tay nghề, có trình độ chiếm tỷ trọng ngày càng cao.

Các chế độ chính sách đối với người lao động, cơ chế điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty được bổ sung hoàn thiện và từng bước đổi mới là cơ sở, tiền đề để nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo yêu cầu về thời gian và chất lượng hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

*** Khó khăn**

Trong những năm qua, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có dấu hiệu khởi sắc. Trong năm 2020 xảy ra dịch bệnh covid 19, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, có thể còn kéo dài và lây lan ở nhiều quốc gia, dự báo sẽ ảnh hưởng và gây thiệt hại kinh tế toàn cầu. Trong những năm tới dự báo tăng trưởng có xu hướng giảm; lạm phát cao. Điều này tác động mạnh đến ngành vận tải nói chung, ngành hàng hải nói riêng. Lượng tàu ra, vào các cảng, hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển giảm đáng kể ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu phí Bảo đảm hàng hải và doanh thu Hoa tiêu dẫn tàu.

BẢNG 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY ĐƯỢC THỂ HIỆN TẠI BIỂU SAU:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
	Vận hành hệ thống đèn biển, đăng tiêu độc lập	Đèn	53	53	53

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con
	Vận hành, bảo trì hệ thống luồng hàng hải công cộng	Luồng	24	24	24
	Khảo sát phục vụ công bố thông báo hàng hải	Luồng	24	24	24
	Nạo vét duy tu luồng hàng hải	Luồng	6	6	6
	Hoa tiêu hàng hải	Lượt tàu	26.387	26.383	26.383
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.268.839	1.249.576	1.483.728
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	86.560	81.331	114.030
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	76.118	70.801	95.176
5	Thuế và các khoản đã nộp nhà nước	Triệu đồng	169.717	175.825	205.392
6	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Triệu đồng	0	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (Doanh thu)		1.136.958	1.106.426	1.106.426
8	Tổng số lao động	Người	1.148	1.148	1.517
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	259.072	259.072	377.560
a	Quỹ lương quản lý	Triệu đồng	4.138	4.138	12.561
b	Quỹ lương lao động	Triệu đồng	254.934	254.934	364.999

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên:

Năm 2020 Tổng công ty không có được giao triển khai dự án nào thuộc các các dự án (Dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án nhóm B)

2. Các khoản đầu tư tài chính: Năm 2020 Tổng công ty không thực hiện khoản đầu tư tài chính nào.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

a) Danh sách các công ty con do Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ

- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực V;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VII;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX;

b) Danh sách các công ty con do Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

- Công ty CP Thiết bị báo hiệu hàng hải miền Nam.

Trong năm vừa qua 5 Công ty Hoa tiêu hàng hải đã thực hiện dẫn 26.383 lượt tàu ra vào các cảng trong khu vực được giao quản lý, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, hàng hóa và phương tiện, đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường. Chất lượng dịch vụ Hoa tiêu dẫn tàu ngày càng nâng cao, đem lại sự hài lòng cho khách hàng, việc làm của người quản lý doanh nghiệp và người lao động được bảo đảm, ổn định.

Hoạt động của Công ty CP Thiết bị báo hiệu hàng hải miền Nam với phẩm chất mang tính đặc thù, chủ yếu cung cấp các dịch vụ phụ trợ phục vụ công tác quản lý vận hành hệ thống đèn biển và luồng hàng hải như: sản xuất, sửa chữa thường xuyên thiết bị báo hiệu hàng hải vì vậy việc tiếp cận thị trường mới còn gặp nhiều khó khăn.



BẢNG 3 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI CÁC CÔNG TY CON NHƯ SAU THEO PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu khu vực I	215.872	215,872	283,739	194,911	53,827	46,291	26,353	24,414	67,868
1.2	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu khu vực V	32.044	32,044	37,385	25,592	1,846	1,581	0	1,475	5,341
1.3	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu khu vực VII	18.971	18,1	22,103	14,056	2,3	1,975	0	1,528	3,371
1.4	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu khu vực VIII	22.286	22,286	24,617	14,781	687	589	0	1,947	2,331
1.5	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu khu vực IX	37.829	37,829	40,199	13,457	287	243	0	620	2,371
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty CP Thiết bị BHHH miền Nam	5.050	4,726	7,019	9,878	327	271	0	2,25	1,153

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 1304 /BC-TCTBĐATHHMN ngày 21 tháng 6 năm 2020 của
Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam)

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Biểu một số chỉ tiêu về nhiệm vụ sự nghiệp công

TT	Danh mục nhiệm vụ	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với kế hoạch
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công thực hiện trong năm				
-	Quản lý vận hành đèn	Đèn	53	53	100%
-	Quản lý vận hành luồng	Luồng	24	24	104%
-	Khảo sát luồng phục vụ ra thông báo hàng hải	Luồng	24	24	100%
-	Nạo vét duy tu luồng (từ NSNN)*	Tuyến luồng	6	6	100%
-	Hoa tiêu hàng hải	Lướt tàu	26.387	26.383	99,98%
2	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công bị lỗi, không đạt yêu cầu		Không có	Không có	
3	Chi phí phát sinh liên quan đến các	Triệu đồng	1.099.459	1.088.413	96.9%

	sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công thực hiện trong năm				
4	Doanh thu thực hiện các sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công trong năm	Triệu đồng	1.136.959	1.128.736	97.3%

* Kinh phí chi đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải (vận hành hệ thống đèn biển, đăng tiêu độc lập; vận hành bảo trì hệ thống luồng hàng hải công cộng (bao gồm cả đê chắn sóng, đê chắn cát, kè hướng dòng và kè bảo vệ bờ luồng hàng hải); khảo sát phục vụ công bố thông báo hàng hải đối với luồng hàng hải công cộng (bao gồm cả vị trí đón trả hoa tiêu); nhiệm vụ đột xuất bảo đảm an toàn hàng hải) có thấp hơn so với kế hoạch giao do nguyên nhân giá nhiên liệu giảm (trung bình khoảng 30% so với năm 2019). Ngoài ra còn điều phối kết hợp thực hiện giữa các nhiệm vụ (công tác khảo sát thường xuyên kết hợp với khảo sát phục vụ bàn giao mặt bằng thi công và nghiệm thu nạo vét duy tu luồng hàng hải công cộng...), ngoài ra còn tiết giảm chi phí quản lý, kiểm soát các khoản chi đảm bảo tiết kiệm, thực hiện công khai minh bạch chi tiêu tài chính, chủ động sử dụng có hiệu quả phần kinh phí được giao.

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1) Trách nhiệm bảo vệ môi trường

Tổng công ty thường xuyên tuyên truyền, vận động cán bộ, công nhân viên, người lao động của Tổng công ty tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường; sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên; giảm thiểu, tái sử dụng rác thải; tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên trong hoạt động bảo đảm hàng hải, thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo đúng quy định pháp luật.

2) Trách nhiệm đóng góp cho công tác phong trào, xã hội

Tiếp nối truyền thống tốt đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Tương thân, tương ái”, trong năm 2020, Công đoàn phối hợp với Lãnh đạo Tổng công ty thực hiện nhiều hoạt động từ thiện xã hội với số tiền gần 01 tỷ đồng cho các hoạt động tiêu biểu như: Tài trợ cho chương trình “Bà Rịa-Vũng Tàu- Dấu ấn 2019” ; Ủng hộ Quỹ “Vì chủ quyền biển đảo”; Ủng hộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh BR-VT); Hỗ trợ gây “Quỹ đặt ống stent cho bệnh nhân nghèo của Báo Thanh niên – Văn phòng Đông Nam Bộ; Tài trợ học bổng cho sinh viên các Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Trường Đại học GTVT Việt Nam; Hỗ trợ Hội cựu chiến binh Tổng công ty; Ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Trung bị thiệt hại do mưa lũ gây ra theo phát động của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban cứu trợ Tỉnh BR-VT); vận động NLD ủng hộ, giúp đỡ nhân dân các tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng do bão lũ, chuyển về Công đoàn GTVT và trực tiếp ủng hộ cho NLD Tổng công ty

bị ảnh hưởng.

Các Công đoàn cơ sở cũng phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiều chương trình từ thiện, xã hội tại địa phương, góp phần chung tay cùng xã hội chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa, thực hiện các chương trình an sinh xã hội.

3. Trách nhiệm với nhà cung cấp

Tổng công ty luôn thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp, tôn trọng bản quyền và thường xuyên cập nhật các thông tin, khuyến cáo các cải tiến kỹ thuật của nhà cung cấp đồng thời phản hồi cho nhà cung cấp các khuyết điểm hạn chế của sản phẩm để nhà cung cấp kịp thời khắc phục.

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng

Đối với các nhiệm vụ Bộ Giao thông vận tải giao, Tổng công ty đều triển khai thực hiện tốt, từ công tác vận hành hệ thống báo hiệu đèn biển, luồng tàu biển, dịch vụ dẫn tàu ra vào cảng, trục vớt cứu hộ trên biển đến công tác nạo vét duy tu các tuyến luồng hàng hải, khảo sát thực hiện thông báo hàng hải, xây dựng các công trình hàng hải, bảo đảm cho tàu thuyền ra vào an toàn cả ngày đêm, không để xảy ra cô hàng hải nào xảy ra do lỗi của báo hiệu hàng hải, lỗi của Hoa tiêu dẫn tàu, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của khách hàng, bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo đúng quy định.

5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp

Tổng công ty đã thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống, chế độ tiền lương đối với viên chức quản lý và người lao động, giữ đảm bảo thu nhập ổn định, thanh toán đầy đủ các chế độ đặc thù như phụ cấp đi biển, ăn định lượng, thiếu nước ngọt, giúp người lao động yên tâm công tác, gắn bó cống hiến cho sự nghiệp phát triển bảo đảm an toàn hàng hải, đồng thời thu hút nguồn lao động chất lượng cao, tạo điều kiện cho người lao động tham gia các chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, công nghệ thông tin, thiết bị điện tử phục vụ cho nhu cầu phát triển của Tổng công ty nói riêng và ngành bảo đảm an toàn hàng hải nói chung.

Chính quyền Tổng công ty phối hợp chặt chẽ với Công đoàn và các tổ chức đoàn thể trong việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản về thực hiện quy chế dân chủ, giúp cán bộ quản lý và người lao động trong Tổng công ty nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Trong năm, các đơn vị đã hoàn thành công tác tổ chức Hội nghị người lao động, định kỳ giao ban đối thoại để thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và giải đáp các ý kiến, kiến nghị; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động thực hiện quyền dân chủ được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát, kiểm tra những vấn đề có liên quan.

Ngoài ra, Tổng công ty còn triển khai xây dựng hòm thư góp ý và bảng công bố thông tin, niêm yết công khai ở những vị trí thuận tiện để người lao động kịp thời nắm bắt các thông tin có liên quan hoặc phản ánh, đóng góp ý kiến với Tổng công ty.

Nhìn chung, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của Tổng công ty đã góp phần vào sự ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, bảo đảm quyền và lợi ích, phát huy tinh thần làm chủ, tích cực sáng tạo của người lao động, duy trì mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong Tổng công ty.